

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG NGÃI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 12/2013/NQ-HĐND

Quảng Ngãi, ngày 10 tháng 7 năm 2013

NGHỊ QUYẾT

Về sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 14/2010/NQ-HĐND ngày 27/7/2010 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc quy định phân cấp quản lý, sử dụng tài sản nhà nước tại cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc tỉnh quản lý

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI
KHOÁ XI - KỲ HỌP THỨ 9**

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 16/12/2002;

Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng tài sản nhà nước ngày 03/6/2008;

Căn cứ Nghị định số 52/2009/NĐ-CP ngày 03/6/2009 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 245/2009/TT-BTC ngày 31/12/2009 của Bộ Tài chính Quy định thực hiện một số nội dung của Nghị định số 52/2009/NĐ-CP của Chính phủ;

Căn cứ Thông tư số 09/2012/TT-BTC ngày 19/01/2012 của Bộ Tài chính về việc sửa đổi, bổ sung Thông tư số 245/2009/TT-BTC của Bộ Tài chính;

Căn cứ Nghị quyết số 14/2010/NQ-HĐND ngày 27/7/2010 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc quy định phân cấp quản lý, sử dụng tài sản nhà nước tại cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc tỉnh quản lý;

Trên cơ sở xem xét Tờ trình số 2066/TTr-UBND ngày 10/6/2013 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc đề nghị ban hành Nghị quyết sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 14/2010/NQ-HĐND ngày 27/7/2010 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc quy định phân cấp quản lý, sử dụng tài sản nhà nước tại cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc tỉnh quản lý; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế và Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh và ý kiến của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung quy định tại Mục II Điều 1 Nghị quyết số 14/2010/NQ-HĐND ngày 27/7/2010 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc quy định

phân cấp quản lý, sử dụng tài sản nhà nước tại cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc tỉnh quản lý, như sau:

1. Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định:

a) Mua sắm:

- Trụ sở làm việc (bao gồm cả việc mua sắm từ nguồn Quỹ phát triển hoạt động sự nghiệp, từ nguồn vốn huy động theo chế độ quy định của đơn vị sự nghiệp công lập), tài sản gắn liền với đất, cơ sở hoạt động sự nghiệp;

- Ô tô (bao gồm cả việc mua sắm từ nguồn Quỹ phát triển hoạt động sự nghiệp, từ nguồn vốn huy động theo chế độ quy định của đơn vị sự nghiệp công lập), tàu thủy, xe mô tô đặc chủng;

- Máy móc, trang thiết bị làm việc, trang thiết bị chuyên dùng và các động sản khác có giá trị mua mới (100%) từ 500 triệu đồng trở lên/1 đơn vị tài sản (kể cả nhóm tài sản có tính đồng bộ, cùng chủng loại) của cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc tỉnh quản lý.

b) Thuê trụ sở làm việc, tài sản gắn liền với đất, cơ sở hoạt động sự nghiệp, máy móc, trang thiết bị làm việc, trang thiết bị chuyên dùng và các động sản khác phục vụ hoạt động của các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc tỉnh quản lý, có giá trị 01 lần thuê (tính cho cả thời gian thuê) từ 200 triệu đồng trở lên.

c) Điều chuyển tài sản giữa các Sở, Ban ngành tỉnh và cấp tương đương; giữa Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; giữa các Sở, Ban ngành tỉnh và cấp tương đương với Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố.

d) Thu hồi tài sản do Sở, Ban ngành tỉnh và cấp tương đương; Ủy ban nhân dân huyện, thành phố quản lý, sử dụng.

đ) Bán:

- Trụ sở làm việc, tài sản gắn liền với đất, cơ sở hoạt động sự nghiệp;

- Ô tô, tàu thủy, xe mô tô đặc chủng;

- Máy móc, trang thiết bị làm việc, trang thiết bị chuyên dùng và các động sản khác có nguyên giá trên sổ sách kế toán từ 500 triệu đồng trở lên/1 đơn vị tài sản của cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc tỉnh quản lý.

e) Thanh lý, tiêu hủy:

- Trụ sở làm việc, tài sản gắn liền với đất, cơ sở hoạt động sự nghiệp (không bao gồm quyền sử dụng đất) có nguyên giá trên sổ sách kế toán từ 01 tỷ đồng trở lên/1 đơn vị tài sản;

- Ô tô, tàu thủy, xe mô tô đặc chủng;

- Máy móc, trang thiết bị làm việc, trang thiết bị chuyên dùng và các động sản khác có nguyên giá trên sổ sách kế toán từ 500 triệu đồng trở lên/1 đơn vị tài sản của cơ quan tổ chức, đơn vị thuộc tỉnh quản lý.

2. Thủ trưởng Sở, Ban ngành tỉnh và cấp tương đương; Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thành phố:

a) Mua sắm:

- Xe mô tô (trừ xe mô tô đặc chủng);

- Máy móc, trang thiết bị làm việc, trang thiết bị chuyên dùng và các động sản khác có giá trị mua mới (100%) từ 100 triệu đồng đến dưới 500 triệu đồng/1 đơn vị tài sản (kể cả nhóm tài sản có tính đồng bộ, cùng chủng loại) của cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý.

b) Thuê trụ sở làm việc, tài sản gắn liền với đất, cơ sở hoạt động sự nghiệp, máy móc, trang thiết bị làm việc, trang thiết bị chuyên dùng và các động sản khác phục vụ hoạt động của các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý, có giá trị 01 lần thuê (tính cho cả thời gian thuê) dưới 200 triệu đồng sau khi có ý kiến thống nhất bằng văn bản của Sở Tài chính.

c) Điều chuyển tài sản giữa các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý.

d) Thu hồi tài sản của cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý.

đ) Bán:

- Xe mô tô (trừ xe mô tô đặc chủng);

- Máy móc, trang thiết bị làm việc, trang thiết bị chuyên dùng và các động sản khác có nguyên giá trên sổ sách kế toán dưới 500 triệu đồng/1 đơn vị tài sản của cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý.

e) Thanh lý, tiêu hủy:

- Trụ sở làm việc, tài sản gắn liền với đất, cơ sở hoạt động sự nghiệp (không bao gồm quyền sử dụng đất) có nguyên giá trên sổ sách kế toán dưới 01 tỷ đồng/1 đơn vị tài sản của cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý sau khi có ý kiến thống nhất bằng văn bản của Sở Tài chính;

- Xe mô tô (trừ xe mô tô đặc chủng);

- Máy móc, trang thiết bị làm việc, trang thiết bị chuyên dùng và các động sản khác có nguyên giá trên sổ sách kế toán dưới 500 triệu đồng/1 đơn vị tài sản của cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý.

Trường hợp các Sở, Ban ngành tỉnh và cấp tương đương không có đơn vị trực thuộc thì thẩm quyền quyết định bao gồm cả khoản 3 Điều này.

3. Thủ trưởng cơ quan, tổ chức đơn vị thuộc Sở, Ban ngành tỉnh, cấp tương đương; Thủ trưởng cơ quan, tổ chức, đơn vị trực thuộc Ủy ban nhân dân huyện, thành phố và Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn:

Mua sắm máy móc, trang thiết bị làm việc, trang thiết bị chuyên dùng và các động sản khác có giá trị mua mới (100%) từ 50 triệu đồng đến dưới 100 triệu đồng/1 đơn vị tài sản (kể cả nhóm tài sản có tính đồng bộ, cùng chủng loại) của cơ quan, tổ

chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý sau khi có ý kiến thống nhất của cơ quan quản lý cấp trên trực tiếp (đối với cấp tỉnh) và Phòng Tài chính – Kế hoạch (đối với cấp huyện, xã).

Trường hợp các cơ quan, tổ chức đơn vị thuộc Sở, Ban ngành tỉnh, cấp tương đương; cơ quan, tổ chức, đơn vị trực thuộc huyện, thành phố không có đơn vị trực thuộc thì thẩm quyền quyết định bao gồm cả khoản 4 Điều này.

4. Thủ trưởng đơn vị dự toán trực tiếp sử dụng ngân sách nhà nước:

Mua sắm máy móc, trang thiết bị làm việc, trang thiết bị chuyên dùng và các động sản khác có giá trị mua mới (100%) dưới 50 triệu đồng/1 đơn vị tài sản (kể cả nhóm tài sản có tính đồng bộ, cùng chủng loại) sau khi có ý kiến thống nhất của cơ quan quản lý cấp trên trực tiếp.

5. Đối với vật tư, công cụ, dụng cụ bảo đảm hoạt động thường xuyên (trừ các vật tư, công cụ, dụng cụ đã có văn bản của Nhà nước quy định khác hoặc hướng dẫn riêng) của cơ quan, tổ chức, đơn vị do Thủ trưởng cơ quan, tổ chức, đơn vị thực hiện việc mua sắm theo quy định hiện hành của Nhà nước; phù hợp với tiêu chuẩn, định mức và quy chế chi tiêu nội bộ của cơ quan, tổ chức, đơn vị.

Điều 2. Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết này; hằng năm, báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh về tình hình quản lý, sử dụng tài sản nhà nước thuộc phạm vi quản lý theo quy định của pháp luật.

Điều 3. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này có hiệu lực thi hành sau 10 ngày kể từ ngày thông qua. Các nội dung khác của Nghị quyết số 14/2010/NQ-HĐND không được sửa đổi, bổ sung tại Nghị quyết này vẫn giữ nguyên hiệu lực thi hành.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân tỉnh khoá XI thông qua ngày 04 tháng 7 năm 2013, tại kỳ họp thứ 9./.

CHỦ TỊCH

Phạm Minh Toàn